

Số: 3494/QĐ-QLB-HĐTD

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành “Chương trình kiểm tra trình độ tiếng Anh
tuyển dụng lao động Kiểm soát viên không lưu”
của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam**

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG**

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-BGTVT ngày 21/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 894/QĐ-BGTVT ngày 20/2/2024 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc ban hành Quy chế tuyển dụng lao động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-QLB ngày 08/4/2024 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc Kiện toàn Hội đồng tuyển dụng lao động năm 2024 của Công ty mẹ - Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam và Quyết định số 3454/QĐ-QLB ngày 12/6/2024 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam về việc bổ sung nhân sự Tổ xét tuyển Kiểm soát không lưu;

Theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ ra đề thi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành “Chương trình kiểm tra trình độ tiếng Anh tuyển dụng lao động Kiểm soát viên không lưu của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam”. (Chương trình kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Tổ ra đề thi;
- Tổ phòng vấn;
- Website TCT;
- Các Cty QLB MB, MT, MN;
- Lưu: VT, HĐTD (08b).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tiết



CHƯƠNG TRÌNH
KIỂM TRA TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG
KIỂM SOÁT VIÊN KHÔNG LUU
(Kèm theo Quyết định số 3494/QĐ-QLB-HDTD ngày 13/6/2024)

I. MỤC ĐÍCH, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Mục đích:

Chương trình này quy định cách thức tổ chức kiểm tra trình độ thông thạo tiếng Anh phổ thông và tiếng Anh Không lưu theo tiêu chuẩn 06 mức của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) nhằm lựa chọn nhân sự để làm Kiểm soát viên không lưu (KSVKL) của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam theo các tiêu chí: Khả năng nghe hiểu và sử dụng thuật ngữ điều hành bay; năng lực sử dụng ngôn ngữ nói và nghe qua 06 tiêu chí đánh giá (*Phát âm, Cấu trúc, Từ vựng, Sự lưu loát, Khả năng hiểu, Khả năng tương tác*).

2. Hình thức kiểm tra:

- Kiểm tra nói (Phỏng vấn trực tiếp): Ứng viên sẽ tương tác với giáo viên kiểm tra trên cơ sở các câu hỏi được thiết kế trong đề kiểm tra.
- Kiểm tra nghe hiểu: Ứng viên nghe 01 đoạn hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL. Sau khi nghe ứng viên được yêu cầu điền từ vào chỗ trống, trả lời câu hỏi, đọc lại Hội thoại nhằm kiểm tra khả năng phát âm thuật ngữ điều hành bay.

II. CẤU TRÚC BÀI KIỂM TRA:

Bài kiểm tra bao gồm 02 phần:

Phần 1- Kiểm tra nói: Tổng thời gian kiểm tra từ 15-20 phút/01 ứng viên.

Phần 2- Kiểm tra nghe hiểu: Tổng thời gian kiểm tra từ 8-10 phút/01 ứng viên.

Cụ thể:

1. Phần 1-Kiểm tra nói:

- Hình thức: Phỏng vấn trực tiếp (02 giáo viên kiểm tra/01 phiên phỏng vấn).
- Thời gian: Từ 15- 20 phút/01 phiên phỏng vấn.
- Nội dung gồm 04 phần như sau:

+ Phần mở đầu (khoảng 2 - 3 phút): Bao gồm các câu hỏi đơn giản xác lập kênh giao tiếp giữa giáo viên và thí sinh, giúp ứng viên ổn định tinh thần để có thể có được phong độ giao tiếp chính xác nhất và giúp giáo viên phỏng vấn nắm một số thông tin cơ bản về ứng viên.

- + Phần kiểm tra trình độ (từ 5-7 phút): Giáo viên kiểm tra đặt câu hỏi liên quan đến các chủ điểm giao tiếp thông thường và các chủ điểm có liên quan đến công việc nhằm xác định khả năng sử dụng tiếng Anh phổ thông.
- + Phần kiểm tra nâng cao (từ 5-7 phút): Giáo viên kiểm tra đặt câu hỏi có tính nâng cao về mặt ngôn ngữ về các chủ đề chung và chủ đề cụ thể liên quan đến công việc chuyên môn, đồng thời kiểm tra hiểu biết của ứng viên về nghề nghiệp và về Tổng công ty.
- + Phần kết thúc (từ 2-3 phút): Bao gồm một vài câu hỏi mang tính xã giao lịch sự nhằm kết thúc buổi phỏng vấn.

2. Phần 2-Kiểm tra nghe hiểu:

- Hình thức: Ứng viên nghe một đoạn hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL (Ứng viên được nghe 02 lần) và thực hiện các nội dung sau:
- + Nghe và diễn từ vào chỗ trống.
- + Trả lời câu hỏi về tình huống xảy ra.
- + Đọc lại Hội thoại nhằm kiểm tra khả năng phát âm thuật ngữ điều hành bay.
- Thời gian: Khoảng 8-10 phút/01 ứng viên.
- Nội dung nghe: Hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL về 01 tình huống Không lưu bất thường.

III. THANG ĐIỂM VÀ KẾT QUẢ

1. Thang điểm: Ứng viên được đánh giá năng lực ngôn ngữ căn cứ trên thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO thông qua 6 tiêu chí đánh giá (*Phát âm, Cấu trúc, Từ vựng, Sự lưu loát, Khả năng hiểu, Khả năng tương tác*). Mức độ thông thạo ngôn ngữ bao gồm 06 mức từ Mức 1- 6. Điểm xếp loại trình độ là điểm thấp nhất trong 6 tiêu chí đánh giá.

*(Thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO
- ICAO language proficiency rating scale- kèm theo)*

2. Kết quả kiểm tra:

- Kết quả kiểm tra được dựa trên 02 phần kiểm tra (phần kiểm tra nói và phần kiểm tra nghe hiểu). Tỷ số ký giúp việc tổng hợp kết quả báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.
- Ứng viên được đánh giá đạt yêu cầu bài kiểm tra tiếng Anh khi có kết quả kiểm tra tương đương tối thiểu từ mức 4 trở lên theo thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO.

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA

1. Thành phần tham gia kiểm tra:

Thành phần tham gia thực hiện nhiệm vụ kiểm tra gồm: 02 giáo viên kiểm tra, cán bộ giám sát, thư ký và ứng viên.

- Giáo viên:

+ Giáo viên kiểm tra: 02 giáo viên/phiên kiểm tra. Cả hai giáo viên cùng tham gia kiểm tra và chấm điểm độc lập.

+ Trường hợp có sự chênh lệch điểm, hai giáo viên kiểm tra phải trao đổi lại, nếu không thống nhất được, báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công giáo viên chấm điểm độc lập (02 giáo viên khác) nghe lại file ghi âm, chấm điểm và báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định.

- Ghi âm kiểm tra: Buổi kiểm tra sẽ được ghi âm nhằm mục đích lưu trữ hồ sơ và phục vụ cho quá trình chấm điểm hoặc sử dụng khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Giáo viên kiểm tra trực tiếp phụ trách ghi âm.

2. Cơ sở vật chất phục vụ kiểm tra:

- Phòng kiểm tra: Sử dụng phòng kiểm tra có đầy đủ bàn ghế, các trang thiết bị kiểm tra đảm bảo ánh sáng, điều hòa nhiệt độ, nước uống...

- Trang thiết bị phục vụ kiểm tra: Thiết bị ghi âm phục vụ kiểm tra.

24
G
B
AM
NH
TP

ICAO language proficiency rating scale

| LEVEL | PRONUNCIATION ASSUMES A DIALECT AND/OR ACCENT INTELLIGIBLE TO THE AERONAUTICAL COMMUNITY. | STRUCTURE RELEVANT GRAMMATICAL STRUCTURES AND SENTENCE PATTERNS ARE DETERMINED BY LANGUAGE FUNCTIONS APPROPRIATE TO THE TASK. | VOCABULARY | FLUENCY | COMPREHENSION | INTERACTIONS |
|---------------------------|--|---|---|---|--|---|
| EXPERT 6 | Pronunciations, stress, rhythm, and intonation, though possibly influenced by the first language or regional variation, almost never interfere with understanding. | Both basic and complex Grammatical structures and sentence patterns are consistently well controlled. | Vocabulary range and accuracy are sufficient to communicate effectively on a wide variety of familiar and unfamiliar topics. Vocabulary is idiomatic, nuanced, and sensitive to register. | Able to speak at length with a natural, effortless flow. Varies speech flow for stylistic effect, e.g. to emphasize a point. Uses appropriate discourse markers and connectors spontaneously. | Comprehension is consistently accurate in nearly all contexts and includes comprehension of linguistic and cultural subtleties. | Interacts with ease in nearly all situations. Is sensitive to verbal and non-verbal cues, and responds to them appropriately. |
| EXTENDED 5 | Pronunciation, stress, rhythm, and intonation, though influenced by the first language or regional variation, rarely interfere with understanding. | Basic grammatical Structures and sentence patterns are consistently well controlled. Complex structures are attempted but with errors which sometimes interfere with meaning. | Vocabulary range and accuracy are sufficient to communicate effectively on common, concrete, and work related topics. Paraphrases consistently and successfully. Vocabulary is sometimes idiomatic. | Able to speak at length with relative ease on familiar topics, but may not vary speech flow as a stylistic device. Can make use of appropriate discourse markers or connectors. | Comprehension is accurate on common, concrete, and work related topics and mostly accurate when the speaker is confronted with a linguistic or situational complication or an unexpected turn of event. Is able to comprehend a range of speech varieties (dialect and/or accent) or registers. | Responses are immediate, appropriate, and informative. Manages the speaker/listener relationship effectively. |
| OPERATIONAL LEVEL 4 | Pronunciation, stress, rhythm, and intonation are influenced by the first language or regional variation, but only sometimes interfere with understanding. | Basic grammatical Structures and sentence patterns are used Creatively and are usually well controlled. Errors may occur, Particularly in unusual or Unexpected Circumstances, but rarely Interfere with meaning. | Vocabulary range and accuracy are usually sufficient to communicate effectively on common, concrete, and work related topics. Can often paraphrase successfully when lacking vocabulary in unusual or unexpected circumstances. | Produces stretches of language at an appropriate tempo. There may be occasional loss of fluency on transition from rehearsed or formulaic speech to spontaneous interaction, but this does not prevent effective communication. Can make limited use of discourse markers or connectors. Fillers are not distracting. | Comprehension is mostly accurate on common, concrete, and work related topics when the accent or variety used is sufficiently intelligible for an international community of users. When the speaker is confronted with a linguistic or situational complication or an unexpected turn of events, comprehension may be slower or require clarification strategies. | Responses are usually immediate, appropriate, and informative. Initiates and maintains exchanges even when dealing with an unexpected turn of events. Deals adequately with apparently misunderstandings by checking, confirming or clarifying. |

| | | | | | | |
|----------------------|---|---|---|--|---|--|
| PRE-OPERATIONAL 3 | Pronunciation, stress, rhythm, and intonation are influenced by the first language or regional variation, and frequently interfere with understanding. | Basic grammatical Structures and sentence patterns associated with predictable situations are not always well controlled. Errors frequently interfere with meaning. | Vocabulary range and accuracy are often sufficient to communicate on common, concrete, or work related topics but range is limited and the word choice often inappropriate. Is often unable to paraphrase successfully when lacking vocabulary. | Produces stretches of language, but paraphrasing and pausing are often inappropriate. Hesitations or slowness in language processing may prevent effective communication. Fillers are sometimes distracting. | Comprehension is often accurate on common, concrete, and work related topics when the accent or variety used is sufficiently intelligible for an international community of users. May fail to understand a linguistic or situational complication or an unexpected turn of events. | Responses are sometimes immediate, appropriate, and informative. Can initiate and maintain exchanges with reasonable ease on familiar topics and in predictable situations. Generally inadequate when dealing with an unexpected turn of events. |
| ELEMENTARY 2 | Pronunciation, stress, rhythm, and intonation are heavily influenced by the first language or regional variation, and usually interfere with understanding. | Shows only limited control of a few simple memorized grammatical structures and sentence patterns. | Limited vocabulary range consisting only of isolated words and memorized phrases. | Can produce very short, isolated, memorized utterances with frequent pausing and a distracting use of fillers to search for expressions and to articulate less familiar words. | Comprehension is limited to isolated, memorized phrases when they are carefully and slowly articulated. | Response time is slow, and often inappropriate. Interaction is limited to simple routine exchanges. |
| PRE-ELEMENTARY 1 | Performs at a level below the Elementary level. | Performs at a level below the Elementary level. | Performs at a level below the Elementary level. | Performs at a level below the Elementary level. | Performs at a level below the Elementary level. | Performs at a level below the Elementary level. |

Note. – The Operational Level (Level 4) is the minimum required proficiency level for radiotelephony communication. Levels 1 through 3 describe Pre-elementary, Elementary, and Pre-operational levels of language proficiency respectively, all of which describe a level of proficiency below the ICAO language proficiency requirement. Level 5 and 6 describe Extended and Expert levels, at level of proficiency more advanced than the minimum required Standard. As a whole, the scale will serve as benchmarks for training and testing, in assisting candidates to attain the ICAO Operational Leve l (Level 4).